

Số: /KH-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức cho các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ các Thông tư: số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ; số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thông tư số 06/2023/TT-BNNPTNT ngày 12/9/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh về quản lý biên chế khối chính quyền tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 64/KH-SNN&PTNT ngày 16/8/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về quản lý biên chế giai đoạn 2024-2026;

Căn cứ Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 147/QĐ-SNN&PTNT ngày 29/3/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-SNV ngày 29/3/2024 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa; các Quyết định của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 08/KH-SNN&PTNT ngày 31/01/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện “Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” tại Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 10798/UBND-THKH ngày 26/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 1617/SNV-CCVC ngày 30/7/2024 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Nông nghiệp và PTNT;

Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 52/KH-SNN&PTNT ngày 27/5/2024 về tuyển dụng viên chức cho các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Để tuyển dụng bổ sung số lượng viên chức thiếu năm 2024 cho các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; bảo đảm việc tuyển dụng viên chức theo đúng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Nhà nước quy định, hiểu biết về nghề nghiệp, chính sách pháp luật của Nhà nước và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và theo đúng các quy định hiện hành của UBND tỉnh và pháp luật.

II. CHỈ TIÊU, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Số lượng người làm việc được giao và số lượng người làm việc chưa sử dụng của các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT

Căn cứ Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, năm 2024; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh về quản lý biên chế khối chính quyền tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 64/KH-SNN&PTNT ngày 16/8/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về quản lý biên chế giai đoạn 2024-2026 thì số chỉ tiêu biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2024 được giao là 545 viên chức, hiện có 481 viên chức, còn thiếu so với chỉ tiêu được giao 64 viên chức.

2. Số lượng người làm việc cần tuyển ở từng vị trí việc làm

Căn cứ nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng viên chức của các đơn vị thuộc Sở so với số lượng người làm việc được giao thì số lượng người làm việc cần tuyển của các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2024 là 54 viên chức.

(Có Phụ lục số 01 tổng hợp số lượng người làm việc cần tuyển kèm theo).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm

3.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức, cụ thể:

- Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

3.2. Điều kiện tiêu chuẩn về văn bằng

Tốt nghiệp đại học trở lên, có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng, không phân biệt loại hình đào tạo.

3.3. Những trường hợp sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực về hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

(Có Phụ lục số 02 vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chỉ tiêu tuyển dụng và tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển kèm theo).

4. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

4.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi theo đường bưu chính *(khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, phô tô hồ sơ minh chứng kèm theo: văn bằng; bảng điểm học tập theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên [nếu có]). Trường hợp nộp theo đường bưu chính thì Phiếu đăng ký dự tuyển phải được đơn vị bưu chính gửi đến công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trước thời hạn cuối tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển theo thông báo tuyển dụng của Sở Nông nghiệp và PTNT).*

Người đăng ký dự tuyển không được bổ sung các giấy tờ có liên quan sau khi kết thúc thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

4.2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến đơn vị đăng ký dự tuyển hoàn thiện và nộp 02 bộ hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng (*có dán ảnh 4x6, đóng dấu giáp lai*);

- Bản sao các văn bằng, bằng điểm học tập, chứng chỉ (nếu có) theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT- BGDDT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp hệ liên thông thì phải nộp văn bằng của cả hai giai đoạn*);

- Chứng nhận đối tượng ưu tiên (*nếu có*);

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản sao các quyết định tuyển dụng, tiếp nhận, công nhận hết thời gian tập sự, thử việc; quyết định chuyển loại; quyết định lương hiện hưởng; quyết định điều động, bổ nhiệm, phân công công tác; hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm xã hội (*hoặc tờ rời quá trình đóng BHXH*) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (*nếu có*);

- Bản nhận xét đánh giá của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng, kỷ luật (*nếu có*);

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- 02 phong bì dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận và số điện thoại liên lạc.

Hồ sơ tuyển dụng đựng trong túi hồ sơ cỡ 24cm x 32cm. Ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh; số điện thoại; địa chỉ liên lạc và thành phần hồ sơ trên túi hồ sơ.

4.3. Người đăng ký dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ tuyển dụng. Nếu người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển, giả mạo hồ sơ, sử dụng văn bằng không đúng quy định sẽ bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển và xử lý theo quy định.

4.4. Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết

quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh.

III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Thực hiện tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; các quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

2. Nội dung xét tuyển

2.1. Số lượng, trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo xét tuyển viên chức: 54 viên chức (*theo Phụ lục số 02 vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chỉ tiêu tuyển dụng và tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển kèm theo*)

2.2. Thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức:

a) Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức của Sở để xét tuyển viên chức cho 01 đơn vị thuộc thẩm quyền (*Trung tâm Khuyến nông*) và 15 đơn vị được giao thẩm quyền tuyển dụng nhưng có văn bản đề nghị tuyển dụng chung với Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở (*gồm: Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Trung tâm Kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản trực thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Ban quản lý Vườn Quốc gia Bến En; Ban quản lý khu BTTN Pù Hu; 07 Ban Quản lý rừng phòng hộ: Thạch Thành, Mường Lát, Sông Chàng, Quan Sơn, Như Thanh, Nghi Sơn, Thường Xuân; Ban quản lý Cảng cá Thanh Hóa*); số lượng thành viên (số lẻ) và thành phần Hội đồng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định:

- Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng;

- Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là người đại diện bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng;

- Các ủy viên khác là người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định.

b) Hội đồng xét tuyển viên chức làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng xét tuyển viên chức có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Quyết định thành lập bộ phận giúp việc cho Hội đồng: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban kiểm tra sát hạch để thực hiện vấn đáp tại vòng 2, Tổ in sao đề thi.

- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

- Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức xét tuyển, chấm điểm vấn đáp;

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày tổ chức xét tuyển xong, Hội đồng xét tuyển phải báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét, công nhận kết quả xét tuyển;

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng xét tuyển phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển.

- Hội đồng xét tuyển viên chức làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ và được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị để hoạt động.

- Không bố trí những người có quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng), cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột của người dự tuyển; những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người đã bị xử lý về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ làm thành viên Hội đồng xét tuyển, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng xét tuyển.

2.3. Giám sát kỳ xét tuyển

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định thành lập Ban giám sát kỳ xét tuyển viên chức gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

- Thành viên Ban giám sát là công chức, viên chức của cơ quan có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng viên chức.

- Không cử những người tham gia Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển làm thành viên Ban giám sát.

- Không cử làm thành viên Ban giám sát đối với những người có quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng), cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột của người dự tuyển; những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người đã bị xử lý về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Nội dung giám sát gồm: việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức kỳ xét tuyển; về thực hiện quy chế và nội quy của kỳ xét tuyển; về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng xét tuyển và các thành viên tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng.

- Địa điểm giám sát: nơi làm việc của Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển.

- Thành viên Ban giám sát được quyền vào phòng vấn đáp trong thời gian vấn đáp; có quyền nhắc nhở thí sinh và các thành viên khác của Hội đồng, thành viên các Ban giúp việc của Hội đồng trong việc thực hiện quy chế, nội quy kỳ xét tuyển; được quyền yêu cầu giám thị lập biên bản đối với thí sinh vi phạm quy chế, nội quy kỳ xét tuyển (nếu có).

- Khi phát hiện vi phạm nội quy, quy chế xét tuyển của thành viên Hội đồng, thành viên của các Ban giúp việc của Hội đồng thì thành viên Ban giám sát được quyền lập biên bản về vi phạm đó và đề nghị Chủ tịch Hội đồng đình chỉ làm nhiệm vụ; đồng thời báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét, xử lý theo quy định của Đảng và của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

- Khi phát hiện thành viên Ban giám sát không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao hoặc can thiệp vào công việc của các thành viên Hội đồng hoặc của các thành viên Ban giúp việc của Hội đồng với động cơ, mục đích cá nhân thì các thành viên Hội đồng hoặc thành viên Ban giúp việc của Hội đồng có quyền đề nghị Trưởng ban giám sát đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ và báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng và của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

2.4. Nội dung xét tuyển viên chức: được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1

- Kiểm tra điều kiện dự tuyển của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1 Hội đồng xét tuyển phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức; chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

- Chậm nhất trước 05 ngày làm việc tính đến ngày tổ chức kiểm tra, sát hạch (vòng 2), Hội đồng có trách nhiệm gửi thông báo triệu tập thí sinh dự xét tuyển ở vòng 2. Nội dung thông báo triệu tập ghi rõ thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có); thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển; hình thức xét và các nội dung khác liên quan.

b) Vòng 2

- Vấn đáp để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thang điểm vấn đáp: 100 điểm.

- Thời gian vấn đáp 30 phút (thí sinh dự vấn đáp có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian vấn đáp).

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

2.5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm vấn đáp tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm theo từng đơn vị.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vấn đáp cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người có kết quả điểm vấn đáp vòng 2 cao hơn; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển, trong đó ưu tiên tuyển dụng người có tài năng theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày

16/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 08/KH-SNN&PTNT ngày 31/01/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện “Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” tại Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa và các quy định khác có liên quan.

- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định tại Khoản 1, Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2.6. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

IV. THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ KINH PHÍ DỰ TUYỂN

1. Thông báo tuyển dụng

Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ thông báo chung các thông tin xét tuyển viên chức của các đơn vị thuộc Sở. Đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở, đồng thời niêm yết tại trụ sở làm việc của Cơ quan Sở và các đơn vị cần tuyển cho đến hết thời điểm kết thúc nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Thời hạn, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Sở và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Cơ quan Sở và các đơn vị cần tuyển.

- Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 28 Đại lộ Lê Lợi, P. Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Ôn tập

Các thí sinh tự ôn tập và tải tài liệu trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

4. Thời gian và địa điểm tuyển dụng

- Thời gian tuyển dụng: Dự kiến từ tháng 8 đến tháng 12/2024.

- Địa điểm tuyển dụng: tại Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa, số 49A, Đại lộ Lê Lợi, P. Tân Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

5. Kinh phí dự tuyển

Mức thu: 500.000đ/01 thí sinh/lần (*thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Tổ chức cán bộ

Tham mưu cho Giám đốc Sở ban hành Phương án tuyển dụng viên chức, thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức, Ban Giám sát kỳ xét tuyển và tổ chức triển khai các nội dung công việc theo đúng Kế hoạch và Phương án tuyển dụng viên chức bảo đảm các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Thanh tra Sở

Thực hiện nội dung giám sát kỳ tuyển dụng viên chức gồm: việc thực hiện các quy định về tổ chức kỳ tuyển dụng; về thực hiện quy chế và nội quy của kỳ tuyển dụng; về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng tuyển dụng và các thành viên tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng.

3. Văn phòng Sở

Tham mưu về kinh phí, lập dự toán, quyết toán lệ phí tuyển dụng; chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện khác bảo đảm cho việc tuyển dụng viên chức của Hội đồng xét tuyển viên chức của Sở theo quy định.

Chuyển kết quả kỳ xét tuyển viên chức cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

4. Các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng viên chức

Thông báo, niêm yết các thông tin liên quan trong quá trình tổ chức, thực hiện tuyển dụng viên chức tại trụ sở làm việc của đơn vị trong thời gian quy định.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi vấn đáp và đáp án (tương ứng với từng vị trí việc làm), báo cáo Hội đồng tuyển dụng viên chức để lựa chọn thực hiện trong tuyển dụng.

Chuyển kết quả kỳ xét tuyển viên chức cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức cho các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa năm 2024, đề nghị các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu và tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Cao Văn Cường